

Số: ~~124~~BC-BVĐK

Ninh Bình, ngày 9 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2021

I. KẾT QUẢ CHUNG CỦA TOÀN BỆNH VIỆN

Thực hiện chương trình hoạt động bệnh viện năm 2021, để đánh giá hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2021 từ đó đề xuất với lãnh đạo bệnh viện đưa ra các giải pháp cụ thể để quản lý, cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện. Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện đã phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện, ban hành kèm theo Quyết định 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam, kết quả cụ thể như sau:

TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ	78/83 TIÊU CHÍ
TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ:	94%
TỔNG SỐ ĐIỂM CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG	257 điểm (có hệ số 278 điểm)
ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ	3.27 điểm

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	12	34	29	3	78
% TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	15.38	43.59	37.18	3.85	100%

II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THEO BỘ TIÊU CHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

T T	PHẦN, MỤC VÀ SỐ LƯỢNG CÁC TIÊU CHÍ	Số lượng tiêu chí đạt các mức:					Tổng điểm	Điểm trung bình	Số TC áp dụng
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5			
A	HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (18)	0	1	6	9	2	66	3.67	18
A1.	Chỉ dẫn, đón tiếp, HD người bệnh (6)			2	3	1	23	3.83	6
A2.	Điều kiện cơ sở vật chất (4)		1	1	3		17	3.40	5
A3.	Môi trường chăm sóc người bệnh (2)				1	1	9	4.50	2
A4.	Quyền và lợi ích của người bệnh (5)			3	2		17	3.40	5
B	PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC (14)	0	3	8	3	0	42	3.00	14
B1.	Số lượng và cơ cấu nhân lực y tế (3)		1	1	1		9	3.00	3
B2.	Chất lượng nguồn nhân lực y tế (3)		2	1			7	2.33	3
B3.	Chế độ đãi ngộ, môi trường làm việc (4)			4			12	3.00	4
B4.	Lãnh đạo bệnh viện (4)			2	2		14	3.50	4
C	HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)	0	6	16	12	1	113	3.23	35
C1.	An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)		1		1		6	3.00	2
C2.	Quản lý hồ sơ bệnh án (2)		1		1		6	3.00	2
C3.	Ứng dụng công nghệ thông tin (2)			2			6	3.00	2
C4.	Phòng ngừa kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			2	3	1	23	3.83	6
C5.	Năng lực kỹ thuật chuyên môn (5)		1	4			14	2.80	5
C6.	Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc (3)		1		2		10	3.33	3
C7.	Năng lực chăm sóc dinh dưỡng (5)		2	1	2		15	3.00	5
C8.	Chất lượng xét nghiệm (2)			1	1		7	3.50	2
C9.	Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			5	1		19	3.17	6
C10.	Nghiên cứu khoa học (2)			1	1		7	3.50	2
D	CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)	0	2	4	5	0	36	3.27	11
D1.	Thiết lập hệ thống và triển khai (3)			3			9	3.00	3

D2.	Phòng ngừa sai sót, sự cố (5)		2	1	2		15	3.00	5
D3.	Đánh giá, đo lường, cải tiến (3)				3		12	4.00	3
E	TIÊU CHÍ CHUYÊN KHOA (4)								
E1.	Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (4)								
	SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT CÁC MỨC & TỔNG SỐ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG:	0	12	34	29	3	257	3.27	78/83
D2.	TỶ LỆ CÁC MỨC ĐẠT ĐƯỢC (%) & ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG	0.00	15.38	43.59	37.18	3.85	100%		

So với kết quả kiểm tra cuối năm 2020:

Số lượng tiêu chí áp dụng là 78/83 (Bệnh viện không có khoa Sản và Nhi) nên không áp dụng 04 tiêu chí mục E;

- Tổng số điểm đạt: 257, điểm trung bình là 3,27 (Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2), tiêu chí mức 2 là 12, tiêu chí mức 3 là 34, tiêu chí mức 4 là 29, tiêu chí mức 5 là 3;

- Giảm 10 điểm ở các tiêu chí sau:

+ A4.1: Từ 4 xuống 3: Do chưa đạt tiêu mục 15.

+ B2.2: Từ 4 xuống 2: Do chưa tiến hành tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức.

+ B2.3: Từ 4 xuống 3: Do chưa đạt tiêu mục 13.

+ B3.2: Từ 5 xuống 3: Do chưa đạt tiêu mục 13.

+ B3.4: Từ 4 xuống 3: Do chưa đạt tiêu mục 14.

+ C2.1: Từ 3 xuống 2: Do chưa đạt tiêu mục 13, 14.

+ C4.2: Từ 5 xuống 4: Do chưa đạt tiêu mục 10, 11, 12, 13.

+ C5.2: Từ 4 xuống 3: Do chưa đạt tiêu mục 9, 10, 11.

+ C7.1: Từ 3 xuống 2: Do chưa đạt tiêu mục 11.

+ C10.1: Từ 5 xuống 4: Do chưa đạt tiêu mục 14.

- Qua bảng điểm tổng kết điểm trung bình của từng phân cho thấy: Phần đạt điểm cao nhất là Hướng đến người bệnh đạt 3.67 điểm, sau đó là hoạt động cải tiến chất lượng 3.27 điểm và Hoạt động chuyên môn đạt 3.23 điểm. Phần đạt điểm thấp nhất là phát triển nhân lực đạt 3.00 điểm.

- Qua kết quả kiểm tra Bệnh viện đã và đang triển khai được hoạt động cải tiến chất lượng như: Duy trì và cải tiến việc thực hiện ISO 15189:2012 cho 2 khoa xét nghiệm, Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện, tăng cường phát triển kỹ thuật mới, tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ, bệnh viện đã tích cực xây dựng quy trình trong khám chữa bệnh. Bệnh viện không để xảy ra sự cố y khoa nghiêm trọng.

- Tuy nhiên bệnh viện cũng cần khắc phục những nhược điểm như:

+ Chưa thực hiện cải tiến chất lượng bệnh viện theo kế hoạch năm 2021.

+ Thực hiện kế hoạch duy trì, cải tiến chất lượng xét nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012 chưa đảm bảo đúng tiến độ.

+ Việc duy trì thực hành 5S tại một số khoa, phòng chưa được đẩy mạnh.

III. CÁC VẤN ĐỀ THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

3.1. Các tiêu chí cần cải thiện

STT	Một số tiêu chí cần cải thiện			Khoa, phòng thực hiện	Khoa, phòng phối hợp
	Tiêu chí	Năm 2020	6 tháng đầu năm 2021		
1	A2.4	2	3	HCQT	Các khoa, phòng
2	A4.6	3	4	CTXH	Các khoa, phòng
3	B1.3	3	4	TCCB	Các khoa, phòng
4	B3.3	3	4	CNTT	Các khoa, phòng
5	C5.5	2	3	KHTH	Các khoa. phòng

6	C7.5	2	3	Dinh dưỡng	Các khoa. phòng
7	C9.1	3	4	ĐT-CĐT	Dược
8	C9.3	3	4	Dược	ĐD, KHTH
9	C9.4	3	4	Dược	ĐD, KHTH
10	D2.1	2	3	VT-TBYT	Các khoa. phòng

3.2. Trách nhiệm thực hiện

Các khoa, phòng khắc phục những nhược điểm còn tồn tại và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện theo đúng tiến độ đã đề ra.

3.3. Tổ chức thực hiện

- Các khoa, phòng, đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện những nội dung, cải tiến chất lượng khám chữa bệnh của đơn vị mình trong Báo cáo này;

- Phòng Công nghệ thông tin, công khai Báo cáo đánh giá chất lượng bệnh viện và kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện trên trang Website của bệnh viện để cán bộ nhân viên bệnh viện và người dân được biết, kiểm tra, giám sát theo quy định về Chất lượng bệnh viện;

- Trưởng các khoa, phòng kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng khám của các khoa, phòng, đơn vị mình, định kỳ 1 quý một lần. Phòng QLCL giám sát việc thực hiện, thống kê, báo cáo lãnh đạo bệnh viện./.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, QLCL./.

LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Tuyên